

MẪU SỐ 02

MẶT TRƯỚC MẪU SỐ 02

Văn bản đề nghị Cơ quan đại diện thông báo văn bản tố tụng và thông báo kết quả thực hiện

(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 01/2019/TTLT-TANDTC-BNG ngày 05/12/2019 của Tòa án nhân dân tối cao và Bộ Ngoại giao quy định về trình tự, thủ tục phối hợp giữa Tòa án nhân dân và Cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài để thực hiện một số hoạt động tố tụng dân sự và tố tụng hành chính ở nước ngoài)

TÒA ÁN NHÂN DÂN (1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TA-CV

....., ngày tháng năm

V/v thông báo văn bản tố tụng

Kính gửi: Đại sứ quán/Tổng Lãnh sự quán/Lãnh sự quán Việt Nam tại.... (2)

Tòa án nhân dân (3) đang giải quyết việc dân sự/vụ án dân sự/vụ án hành chính (4) thụ lý số (5) có đương sự là Ông/Bà.... (6) trước đây có địa chỉ tại... (7)

Căn cứ quy định tại... (8) của Bộ luật tố tụng dân sự/ Luật tố tụng hành chính, Tòa án đề nghị Quý cơ quan tiến hành niêm yết công khai văn bản tố tụng (9) tại trụ sở/thông báo văn bản tố tụng (10) trên cổng thông tin điện tử của Quý cơ quan.

Sau khi thực hiện xong, đề nghị Quý cơ quan điền thông tin về kết quả thực hiện vào mặt sau của Công văn này và gửi cùng các giấy tờ liên quan cho Tòa án theo địa chỉ (11).

Trong trường hợp Quý cơ quan cần biết thêm thông tin chi tiết, thì có thể liên hệ với Tòa án theo số điện thoại (12); số Fax (13), hộp thư điện tử (14).

Tòa án nhân dân (15) trân trọng cảm ơn sự phối hợp trong công tác của Quý cơ quan./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT, hồ sơ vụ việc.

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

MẶT SAU MẪU SỐ 02

.....(16)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: / ...
V/v thông báo văn bản tố tụng

....., ngày tháng năm

THÔNG BÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN

Đại sứ quán/Tổng Lãnh sự quán/ Lãnh sự quán Việt Nam tại **(17)** trân trọng thông báo cho Tòa án nhân dân **(18)** về kết quả niêm yết công khai/thông báo văn bản tố tụng trên cổng thông tin điện tử như sau:

1. Thời gian niêm yết công khai tại trụ sở: Từ ngày...tháng...năm đến ngày...tháng...năm... (19)	
2. Thời gian thông báo trên Cổng thông tin điện tử: Từ ngày...tháng...năm...đến ngày...tháng... năm.... (20)	
3. Thay thế việc thông báo trên cổng thông tin điện tử bằng việc niêm yết công khai: Thời gian niêm yết công khai tại trụ sở: Từ ngày...tháng...năm đến ngày...tháng...năm... (21)	
4. Lý do không thể thực hiện được việc thông báo trên cổng thông tin điện tử (22):	
(23) ☐	Đương sự không đến nhận văn bản tố tụng
(24) ☐	Đương sự đã đến nhận văn bản tố tụng
Tiền cước bưu chính	Tiền cước bưu chính là (25) ; Tương đương...đô la Mỹ, theo tỷ giá hối đoái giữa đồng... (26) và đồng đô la Mỹ vào ngày...tháng ...năm... (27) của Ngân hàng (28)
Ghi chú:	Trong trường hợp Quý cơ quan cần biết thêm thông tin chi tiết, thì có thể liên hệ theo số điện thoại (29) ; số Fax (30) và hộp thư điện tử (31) .
Giấy tờ gửi kèm: (32) (33)	

	Chữ ký, họ tên người ký và đóng dấu Đại sứ quán/Tổng Lãnh sự quán/Lãnh sự quán
--	---

Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 02

Đây là Mẫu văn bản in hai mặt, trong đó mặt trước là Công văn của Tòa án và mặt sau là Thông báo về kết quả thực hiện niêm yết công khai, thông báo văn bản tố tụng.

1. Tại mặt trước của văn bản

Các mục từ Mục (1) đến Mục (15): ghi như hướng dẫn tại Mẫu số 01.

2. Tại mặt sau của văn bản

a) Các nội dung Tòa án ghi sẵn

Tòa án ghi sẵn các mục (17), (18) như hướng dẫn tại Mẫu số 01.

b) Các nội dung Cơ quan đại diện đánh dấu và điền thông tin

Mục (16): ghi tên Cơ quan đại diện.

Các mục (19), (20), (21): Ghi thông tin về thời gian thực hiện.

Mục (22) ghi lý do không thể đăng tải văn bản tố tụng trên cổng thông tin điện tử của Cơ quan đại diện.

Mục (23), (24): Đánh dấu kết quả thực hiện tương ứng vào một trong hai ô.

Mục (25): ghi số tiền cước bưu chính bằng đồng tiền của nước tiếp nhận theo hóa đơn bưu chính để gửi kết quả thực hiện thông báo văn bản tố tụng cho Tòa án.

Mục (26): ghi số tiền tương đương đô la Mỹ được quy đổi từ số tiền cước bưu chính nước tiếp nhận; tỷ giá quy đổi từ tiền nước tiếp nhận với đồng đô la Mỹ.

Mục (27), (28): ghi thời gian công bố tỷ giá giữa đồng đô la Mỹ và đồng tiền của nước tiếp nhận và tên Ngân hàng công bố tỷ giá.

Mục (29), (30), (31): ghi thông tin về số điện thoại; số Fax; hộp thư điện tử đầu mối của cơ quan đại diện.

Mục (32): ghi tên các tài liệu. Ví dụ: kết quả chuyển phát bưu phẩm; Hóa đơn bưu chính.

Mục (33): Chức vụ, chữ ký, họ tên của người có thẩm quyền của cơ quan đại diện.

Nguồn: Thông tư liên tịch 01/2019/TTLT-TANDTC-BNG